TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36/2017/HSPT
Ngày 23/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
***Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Xuân Thủy**
- *Các Thẩm phán*: 1. Ông **Nguyễn Minh Hùng**
2. Bà **Hoàng Thị Minh Khánh**
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Huyền Trang** – Cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà:* Bà **Triệu Thùy Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2017/HSPT ngày 28 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Trần Xuân N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 26/2017/HSST ngày 13/6/2017 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Trần Xuân N; sinh ngày: 04/4/1964 tại Tuyên Quang;

Trú tại: Thôn K, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; trình độ văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Trần Văn V (đã chết) và bà Trần Thị B, sinh năm 1937; vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1969; con có 04 con, lớn nhất sinh 1987, nhỏ sinh năm 1992.

Tiền án: có 01 tiền án, bản án hình sự sơ thẩm số 29/2015/HSST ngày 11/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Trần Xuân N 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng, phạt tiền 1.500.000 đồng về tội Đánh bạc (tổng số tiền đánh bạc trong vụ án mà N tham gia là 7.401.000 đồng). Chấp hành xong các quyết định của bản án ngày 11/9/2016; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/02/2017 đến ngày 21/02/2017. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 04 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 14/02/2017, tại nhà của Trần Xuân N thuộc thôn K, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, tổ công tác Công an huyện H phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Xuân N, trú tại thôn K, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; Tráng A N, trú tại thôn T, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; Hồ Văn L, trú tại thôn P, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang và Hoàng Văn T, trú tại thôn N, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang và một đối tượng đã bỏ trốn đang đánh bạc bằng hình thức "đánh ba cây" cá cược được, thua bằng tiền mặt. Tang vật thu giữ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, 01 chiếu cói và tiền Việt Nam đồng 9.480.000 đồng (chín triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 21 giờ ngày 14/02/2017, Đỗ Danh C, trú tại số 504C17 tập thể Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Tráng A N, Hồ Văn L và Hoàng Văn T gặp nhau tại nhà Trần Xuân N sau đó cùng rủ nhau lên nhà sàn Trần Xuân N đánh bạc. Hồ Văn L lấy 01 bộ quân bài tú lơ khơ để sẵn ở gần bếp nhà Trần Xuân N và chọn ra 36 quân bài bỏ các quân 10, J, Q, K sau đó cùng Trần Xuân N, Đỗ Danh C, Tráng A N và Hoàng Văn T bắt đầu đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây, cá cược được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Hình thức đánh bạc cụ thể như sau: Các bị cáo sử dụng bộ quân bài tú lơ khơ 52 quân, bỏ ra các quân 10, J, Q, K sau đó chia đều cho 05 người cùng chơi mỗi người 03 quân bài và cộng để tính điểm theo thang điểm 10. Nếu bài của người nào có tổng điểm lớn hơn bài của người cầm chương thì sẽ thắng và nhận được số tiền đặt cược của người cầm chương, bài của người nào có điểm nhỏ hơn bài của người cầm chương sẽ thua và bị mất số tiền đặt cược cho người cầm chương. Mức độ cá cược thấp nhất 10.000 đồng, cao nhất 50.000 đồng. Trần Xuân N, Đỗ Danh C, Tráng A N, Hồ Văn L và Hoàng Văn T đánh bạc đến 22 giờ cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện H, tỉnh Tuyên Quang phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Số tiền các bị cáo khai nhận dùng vào việc đánh bạc được xác định như sau:

Trần Xuân N dùng 990.000 đồng đánh bạc nhiều ván bị thua 930.000 đồng. Đỗ Danh C dùng 800.000 đồng đánh bạc nhiều ván bị thua còn 430.000 đồng. Tráng A N dùng 300.000 đồng đánh bạc nhiều ván bị thua còn 200.000 đồng. Hồ Văn L dùng 2.500.000 đồng đánh bạc nhiều ván thắng được 2.620.000 đồng. Hoàng Văn T dùng 1.800.000 đồng đánh bạc nhiều ván thắng bạc được 2.330.000 đồng.

Tổng số tiền Cơ quan điều tra thu giữ tại chiếu bạc là 9.480.000 đồng (chín triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng). Quá trình điều tra bị cáo Đỗ Danh C nộp số tiền 430.000 đồng trong tổng số tiền 800.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại Bản án HSST số 26/2017/HSST ngày 13/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Xuân N phạm tội: Đánh bạc.

Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46; đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Trần Xuân N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù. Nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 15/02/2017 đến ngày 21/02/2017.

Phạt tiền 3.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử phạt 04 bị cáo khác, quyết định

về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20/6/2017, bị cáo Trần Xuân N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục kháng cáo của bị cáo là đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án đúng tố tụng. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Xuân N về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình tình tiết mới: Bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn nuôi mẹ già 82 tuổi, vợ bị bệnh; bị cáo đã nộp tiền phạt, tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngoài ra bị cáo còn xuất trình đơn có xác nhận của chính quyền địa phương xác định bố bị cáo là ông Trần Văn V, sinh năm 1932 tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, là thương binh hạng ¼ được tặng thưởng huân, huy chương. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần xem xét cho bị cáo.

Từ nhận định trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Xuân N, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng:

Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xuống còn 06 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Xuân N tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo ăn năn hối cải, đã nộp tiền phạt, tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có bố là ông Trần Văn V, sinh năm 1932 tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước là thương binh hạng ¼ được tặng thưởng huân, huy chương.

Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Khoảng từ 21 giờ đến 22 giờ ngày 14/02/2017, tại nhà của Trần Xuân N thuộc thôn K, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, Trần Xuân N, Đỗ Danh C, Tráng A N, Hồ Văn L và Hoàng Văn T có hành vi đánh bạc bằng hình thức "đánh ba cây" cá cược được thua bằng tiền Việt Nam đồng, cụ thể như sau: Trần Xuân N dùng 990.000 đồng đánh bạc; Đỗ Danh C dùng 800.000 đồng đánh bạc; Tráng A N dùng 300.000 đồng đánh bạc; Hồ Văn L dùng 2.500.000 đồng đánh bạc; Hoàng Văn T dùng 1.800.000 đồng đánh bạc.

Tổng số tiền các bị cáo khai nhận sử dụng vào việc đánh bạc là 6.390.000 đồng (sáu triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng); tổng số tiền Cơ quan điều tra thu

giữ trên chiếu bạc là 9.480.000 đồng (chín triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng). Quá trình điều tra bị cáo Đỗ Danh C nộp số tiền 430.000 đồng trong tổng số tiền 800.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc.

Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Xuân N về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự do bị cáo có 01 tiền án tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2015/HSST ngày 11/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Trần Xuân N 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng, phạt tiền 1.500.000 đồng về tội Đánh bạc. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Xuân N 09 (chín) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm, bị cáo Trần Xuân N xuất trình tình tiết mới bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn bị cáo phải nuôi mẹ già 82 tuổi, vợ bị bệnh, đơn của bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo đã nộp tiền phạt, tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009). Ngoài ra bị cáo còn có đơn xác định bị cáo là con của người có công với cách mạng cụ thể: Bố bị cáo là ông Trần Văn V, sinh năm 1932 tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước là thương binh hạng ¼ được tặng thưởng huân, huy chương. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, mặc dù Bộ luật Hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực thi hành nhưng theo hướng có lợi cho người phạm tội cần áp dụng cho bị cáo là phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2016 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy cần chấp nhận kháng cáo, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2017/HSST, ngày 13/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện H theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Ghi nhận bị cáo đã nộp xong khoản tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Xuân N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căc cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Sửa một phần Bản án sơ thẩm số 26/2017/HSST, ngày 13/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện H:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 248, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Xuân N.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Xuân N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị

cáo chấp hành hình phạt tù. Nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 15/02/2017 đến ngày 21/02/2017.

2. Ghi nhận bị cáo đã nộp xong khoản tiền phạt 3.000.000đ (ba triệu đồng) tại biên lai thu tiền số 0002451, ngày 22/6/2017 và tiền án phí phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền số 0001379, ngày 12/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

3. Về án phí:

Bị cáo Trần Xuân N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh T.Quang;
- Tòa án nhân dân huyện H;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện H;
- Công an huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Thủy